TAND TỈNH ĐỒNG THÁP **TAND KHU VỰC 3**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2026/QĐST – DS	*Đ, ngày 23 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2025/TLST - DS ngày 09 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Ngọc H, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Trước đây là: khu phố A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Chị Ngô Thị Hồng N, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp D, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Trước đây là: khu phố D, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Ngô Thị Hồng N có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Ngọc H số tiền 32.000.000 đồng (trong đó 22 triệu gốc và 10 triệu lãi). Phương thức trả mỗi tháng trả 2.000.000đồng cho đến khi hết nợ, lần 1 trả 2.000.000đồng vào ngày 13/4/2026, cho đến khi hết nợ.

Nếu bà Ngô Thị Hồng N thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho bà Võ Thị Ngọc H thì kể từ ngày có vi phạm, bà Võ Thị Ngọc H được quyền yêu cầu

cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số nợ còn lại mà bà N chưa trả cho bà H.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà N chậm thi hành khoản tiền trên cho bà H thì bà N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà N tự nguyện chịu 400.000đồng án phí, bà H được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND khu vực 3 -ĐT;
- Phòng THADS KV3-ĐT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Quyên